

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điểm chuẩn và danh sách thí sinh trúng tuyển đợt 1 trình độ đại học hệ chính quy theo phương thức xét điểm thi THPT năm 2021 (Các ngành đào tạo tại Phân hiệu)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY NĂM 2021

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thủy lợi ban hành theo Quyết định số 1249/QĐ/BNN ngày 29/4/2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;

Căn cứ thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 7 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành giáo dục mầm non;

Căn cứ Công văn số 3190/BGDĐT-GDĐH ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác tuyển sinh năm 2021 trong tình hình dịch COVID-19;

Căn cứ Đề án số 306/ĐA-ĐHTL ngày 09 tháng 04 năm 2021 của Trường Đại học Thủy lợi về Đề án tuyển sinh đại học 2021;

Căn cứ Kết luận của Hội đồng tuyển sinh đại học chính quy năm 2021 Trường Đại học Thủy lợi ngày 15 tháng 09 năm 2021;

Theo đề nghị của Trường ban thư ký Hội đồng tuyển sinh đại học chính quy năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điểm chuẩn và danh sách thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển (có danh sách kèm theo) vào các ngành học trình độ đại học hệ chính quy đợt 1 năm 2021 theo phương thức xét điểm thi THPT năm 2021 (các ngành đào tạo tại Phân hiệu - TLS) như sau:

STT	Mã ngành	Tên ngành/ nhóm ngành	Tổ hợp xét tuyển	Điểm chuẩn
1	TLS101	Nhóm ngành Kỹ thuật thủy lợi Gồm các ngành: Kỹ thuật xây dựng công trình thủy, Công nghệ kỹ thuật xây dựng, Kỹ thuật tài nguyên nước, Kỹ thuật cấp thoát nước	A00, A01, D01, D07	15.20
2	TLS104	Kỹ thuật xây dựng dân dụng và công nghiệp (Kỹ thuật xây dựng)	A00, A01, D01, D07	15.05
3	TLS106	Công nghệ thông tin	A00, A01, D01, D07	16.00
4	TLS402	Quản trị kinh doanh	A00, A01, D01, D07	16.05

STT	Mã ngành	Tên ngành/ nhóm ngành	Tổ hợp xét tuyển	Điểm chuẩn
5	TLS403	<i>Kế toán</i>	A00, A01, D01, D07	15.00
6	TLS407	<i>Logistics và quản lý chuỗi cung ứng</i>	A00, A01, D01, D07	15.25

Ghi chú: Điểm xét tuyển = (Điểm môn 1+ Điểm môn 2 + Điểm môn 3) + Tổng điểm ưu tiên theo khu vực và đối tượng;

Điều 2. Trưởng các phòng Đào tạo, Chính trị và công tác sinh viên, Trưởng các đơn vị có liên quan và thí sinh có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận

- Bộ GD&ĐT, Bộ NN&PTNT (b/c);
- Như điều 4;
- Lưu: HCTH, PĐT (HC.10b).

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

(đã ký)

GS.TS Trịnh Minh Thụ